TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 4 - 2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Quang Toán;
2. Bà Nông Thị Sinh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Khổng Thị Thụy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2024/TLST-HNGĐ, ngày 28/02/2024 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/4/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Mùi Ph**, sinh năm 1995;

- Bị đơn: Anh **Chúc Văn L**, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Thôn L Kh, xã S L, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Anh L có mặt, chị Ph có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, phiên hòa giải chị Hoàng Mùi Ph trình bày:

Về hôn nhân: Chị quen biết anh Chúc Văn L, tự do tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân, được cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S L, huyện Na Hang năm 2019. Sau khi cưới chị về ở cùng gia đình anh L.

Qúa trình chung sống anh chị sống hòa thuận, hạnh phúc nhưng sau đó anh L gia trưởng – đánh chị nhiều lần, đe dọa giết chị, do đó chị luôn sống trong sợ hãi. Đến ngày Tết nguyên đán anh cũng đánh chị. Thời gian đầu do con còn nhỏ, chị cố chịu để chăm sóc con mà không báo chính quyền thôn, xã và gia đình 2 bên nên thôn, xã, người nhà không biết rõ được mâu thuẫn. Nay các con đã lớn hơn,

chị cảm thấy đến lúc phải giải thoát cho bản thân mình. Chị đã đi về nhà mẹ đẻ ở và đi làm kiếm sống gửi tiền về nuôi con. Tình cảm của chị với anh L không còn, chị xin ly hôn.

Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Chúc Thanh T, sinh ngày 08/11/2017 và Chúc Phương A, sinh ngày 08/07/2019. Khi ly hôn chị sẽ để các cháu tiếp tục ở cùng nhau và ở cùng anh L, chị sẽ cấp dưỡng nuôi các cháu theo mức mỗi cháu 600.000đ/1 tháng.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị không đề nghị Tòa giải quyết.

Về án phí: Chị xin miễn án phí theo quy định.

Chị đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Bị đơn anh Chúc Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Việc quen biết, tự nguyện kết hôn, chung sống có con chung, như chị Ph trình bày là đúng. Cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Ph có quan hệ ngoại tình. Từ năm 2022, chị Ph đi học làm tóc ở xã Yên Hoa, rồi học ở thị trấn Na Hang khi về nhà thì lạnh nhạt với anh. Anh không bắt được quả tang chị Ph đi ngoại tình nhưng nhiều lần bắt được chị Ph nhắn tin với người đàn ông khác. Anh và bố mẹ vợ anh đã khuyên bảo nhiều lần nhưng chị Ph không thay đổi. Từ tháng 10/2023 anh và chị Ph đã sống ly thân. Sau Tết nguyên đán năm 2024, chị Ph tự bỏ nhà đi làm ăn xa. Anh không biết chị Ph đi làm gì, ở đâu. Chị Ph xin ly hôn anh không đồng ý mà muốn chị Ph về cùng nuôi dạy con.

Con chung: Cả 02 con chung đang ở với anh và bà nội. Nếu phải ly hôn anh nhận nuôi cả 02 cháu. Anh đồng ý chị Ph cấp dưỡng 1.200.000đ/2 cháu /1tháng.

Tòa án tiến hành xác minh với Trưởng thôn L Kh, xã S L, ông Chúc Văn Thắng cho biết: Ông làm Trưởng thôn đã lâu. Nhà ông cách nhà anh L khoảng 01 km. Anh Chúc Văn L và chị Hoàng Mùi Ph là vợ chồng có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống ở thôn không được ai trình bày, báo cáo gì về mâu thuẫn của anh L, chị Ph. Không rõ nguyên nhân vì sao ngay sau Tết nguyên đán năm 2024 chị Ph bỏ nhà đi, từ đó không về lần nào. Anh L, chị Ph có 02 con chung đang ở cùng anh L. Về tài sản chung, nợ chung anh L, chị Ph có như thế nào thôn không rõ.

Tòa án tiến hành xác minh với anh của anh Chúc Văn L – ông Chúc Văn Nhệ cho biết: Ông không thấy anh Chúc Văn L và chị Hoàng Mùi Ph có mâu thuẫn gì lớn. Ông chỉ thấy đợt Tết nguyên đán anh L nghi ngờ chị Ph nhắn tin cho người đàn ông khác nên giữ điện thoại của chị Ph khoảng 03 ngày. Khi anh L trả lại chị Ph thì chị Ph đập hỏng điện thoại rồi chị bỏ nhà đi.

Tòa án tiến hành xác minh với Công chức Văn hóa – Xã hội UBND xã S L – ông Nguyễn Văn Sơn để xác minh thu nhập; xác minh với Trường Mầm non xã S L – bà Lương Thị Bền (Hiệu trưởng) để xác minh về chi phí ăn học của con chung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 28, 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành tống đạt các văn bản cho đương sự, gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định. Các đương sự chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều 70, 71 và 72 BLTTDS. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của BLTTDS.

Về hướng giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Căn cứ khoản 1 Điều 28 của BLTTDS; căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Mùi Ph. Tuyên xử cho chị Hoàng Mùi Ph được ly hôn anh Chúc Văn L.

Về con chung: Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 107, 108, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình, giao cho anh Chúc Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung. Chị Ph cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L 600.000đ/ 1 tháng cho mỗi cháu từ tháng 5/2024 cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Chị Ph có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung sau ly hôn.

Về tài sản, vay nợ chung: Chị Hoàng Mùi Ph không đề nghị Tòa giải quyết nên không đề cập giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 147, 271, 273 của BLTTDS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Mùi Ph được miễn án phí. Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Chị Hoàng Mùi Ph đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

Trích lục kết hôn; Bản phô tô căn cước công dân chị Ph; Xác nhận thông tin về cư trú anh L, chị Ph; Bản sao giấy khai sinh của 02 con.

Tòa án xác minh với Trưởng thôn L Kh, xã S L, xác minh với anh của anh L; xác minh với UBND xã S L, xác minh với Trường Mầm non xã S L.

Chị Hoàng Mùi Ph và anh Chúc Văn L không thống nhất được với nhau về việc ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang nhận định:

[1] Anh Chúc Văn L cư trú tại thôn L Kh, xã S L, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Chị Hoàng Mùi Ph khởi kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang theo quy định của các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng hòa giải không thành. Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Chị Ph có đơn xin xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vụ án.

[3] Chị Hoàng Mùi Ph và anh Chúc Văn L kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S L, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang là hôn nhân hợp pháp. Thông qua lời khai của đương sự; kết qủa xác minh với Trưởng thôn, với anh trai anh L. Hội đồng xét xử xét thấy giữa chị Hoàng Mùi Ph và anh Chúc Văn L có mâu thuẫn đã lâu – từ năm 2022. Từ tháng 10/2023 anh chị đã sống ly thân. Chị Ph cho rằng nhiều năm chị bị bạo lực gia đình. Chị phải bỏ đi để giải thoát cho bản thân. Anh L cho rằng chị Ph có quan hệ ngoại tình tuy anh không bắt được trực tiếp nhưng bắt được qua việc chị Ph nhắn tin cho người đàn ông khác. Anh và bố mẹ chị Ph đã khuyên bảo nhiều lần nhưng không được và chị Ph đã tự bỏ nhà đi từ Tết nguyên đán đến nay không về. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh L, chị Ph là trầm trọng, cuộc sống chung đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Hoàng Mùi Ph được ly hôn anh Chúc Văn L.

[4] Con chung: Quá trình chung sống chị Hoàng Mùi Ph và anh Chúc Văn L có 02 con chung là cháu Chúc Thanh T , sinh ngày 08/11/2017 và Chúc Phương A, sinh ngày 08/07/2019. Chị Ph đi làm xa, cả 02 con đều đang ở cùng anh L và bà nội. Do chị Ph đi làm ăn xa đề nghị anh L tiếp tục nuôi cả 02 con, anh L nhận tiếp tục nuôi 02 con. Xét thấy các cháu đang ở cùng anh L và bà nội ổn định nên căn cứ các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình giao cả 02 cháu cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh L chấp nhận sự tự nguyện cấp dưỡng 600.000đ/ tháng cho từng cháu của chị Ph. Do đó xác định mức cấp dưỡng như chị Ph, anh L đề nghị. Xác định việc cấp dưỡng theo phương thức hàng tháng từ tháng 5/2024 cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi.

[5] Tài sản chung, vay nợ chung: Chị Hoàng Mùi Ph không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Án phí: Chị Hoàng Mùi Ph là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án thí theo quy định của điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/1016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Chị Hoàng Mùi Ph, anh Chúc Văn L được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, 228, 235, 266, 271, và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Các Điều 56, 81, 82, 83, 107, 108, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Các Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Hoàng Mùi Ph.

1. **Về hôn nhân**: Cho chị Hoàng Mùi Ph được ly hôn anh Chúc Văn L.

2. **Về con chung**: Giao cháu Chúc Thanh T, sinh ngày 08/11/2017 và Chúc Phương A, sinh ngày 08/7/2019 cho anh Chúc Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Hoàng Mùi Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L với cháu Chúc Thanh T là 600.000đ/1 tháng, với cháu Chúc Phương A là 600.000đ/1 tháng từ tháng 5/2024 cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Chị Ph có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng, khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. **Về án phí**: Chị Hoàng Mùi Ph được miễn án phí.

4. **Về quyền kháng cáo**: Anh Chúc Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Hoàng Mùi Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự;Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự"./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Na Hang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã S L;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Anh Thành

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Quang Toán **Nông Thị Sinh** **Phan Anh Thành**